*Mẫu số 11-HS**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

*–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN.........................(1)**  **–––––––––––––––**  Số:*....*/*.....*(2)/HSPT-QĐTG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––**  *.........*, *ngày..... tháng..... năm......* |

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM**

**TÒA ÁN**(3) ...................................

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông (Bà)(4)............................................

*Thẩm phán*: Ông (Bà)(5)..............................................................................

Ông (Bà)..............................................................................

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347(6) của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày......tháng......năm......của Hội đồng xét xử phúc thẩm; (7)

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để (8)……………………...

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**

Tạm giam bị cáo:(9) ....................................................................................

....................................................................................................................

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt(10) ...........về tội (các tội)(11)..................

Theo điểm (các điểm)......khoản (các khoản).........Điều (các điều)......... của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là:(12).........................., kể từ ngày tuyên án.

**Điều 2**

Cơ sở giam giữ(13)............................................có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * - (14).........................; * - Lưu hồ sơ vụ án. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  **ThẨm phán - ChỦ tỌa phiên tòa**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số 11-HS:***

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/HSPT-QĐTG).

(4) và (5) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán; nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(6) trường hợp cấp phúc thẩm hủy án để điều tra hoặc xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm thì ghi thêm “358”.

(7) trường hợp Hội đồng xét xử quyết định áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để hoàn thành việc xét xử thì không ghi mục này.

(8) trường hợp đến ngày mở phiên tòa thời hạn tạm giam bị cáo đã hết, nếu xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để hoàn thành việc xét xử thì ghi “bảo đảm cho đến khi kết thúc phiên tòa”; trường hợp cấp phúc thẩm quyết định giữ nguyên hoặc sửa bản án sơ thẩm thì ghi “bảo đảm thi hành án”, trường hợp cấp phúc thẩm hủy án để điều tra hoặc xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm thì ghi “bảo đảm cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm điều tra lại vụ án” hoặc “bảo đảm cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án”.

(9) ghi họ tên, ngày, tháng, năm sinh, nơi sinh, nơi cư trú, nghề nghiệp.

(10) và (11) nếu là tù có thời hạn ghi cả số và chữ mức phạt tù bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt và ghi tội (các tội) theo Biên bản nghị án của Hội đồng xét xử phúc thẩm. Trường hợp cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra hoặc xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm thì không ghi mục này.

(12) ghi cả số và chữ. Nếu thời hạn hình phạt tù còn lại từ 45 ngày trở lên thì ghi thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày); nếu thời hạn hình phạt tù còn lại dưới 45 ngày thì ghi thời hạn tạm giam bằng thời hạn hình phạt tù còn lại và trong trường hợp này cần ghi thêm hết thời hạn tạm giam này, trại tạm giam, nhà tạm giữ, buồng tạm giữ có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo, nếu họ không bị giam, giữ về hành vi vi phạm nào khác. Trường hợp cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra hoặc xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm thì không ghi cụm từ “Thời hạn tạm giam là:..., kể từ ngày tuyên án” mà ghi cụm từ “Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án cho đến ngày Viện kiểm sát (Tòa án cấp sơ) thẩm thụ lý lại vụ án”. Trường hợp tạm giam để hoàn thành việc xét xử thì không ghi cụm từ “Thời hạn tạm giam là:..., kể từ ngày tuyên án” mà ghi cụm từ “Thời hạn tạm giam kể từ ngày…..cho đến khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm”.

(13) ghi cụ thể tên Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, Buồng tạm giữ thuộc đồn biên phòng. Ví dụ: Trại tạm giam thuộc Bộ Công an; Trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng; Trại tạm giam Công an cấp tỉnh; Trại tạm giam thuộc quân khu và tương đương (sau đây gọi chung là trại tạm giam cấp quân khu); Nhà tạm giữ Công an cấp huyện; nhà tạm giữ Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân; Buồng tạm giữ của đồn biên phòng ở hải đảo, biên giới xa trung tâm hành chính cấp huyện.

(14) Viện kiểm sát cùng cấp; Trại tạm giam, Nhà tạm giữ, Buồng tạm giữ, bị cáo.